

**CÔNG TY CP TM ĐẦU TƯ
DẦU KHÍ NAM SÔNG HẬU
NAM SONG HAU TRADING
INVESTING PETROLEUM JSC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Independence-Freedom-Happiness**

Số/No: 18.04/2026/CBTT-NSH

Cần Thơ, ngày 18 tháng 04 năm 2026
Can Tho, April 18th, 2026

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG
KHOẢN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOẢN TP.HCM
INFORMATION DISCLOSURE ON ELECTRONIC PORTAL OF THE STATE SECURITIES
COMMISSION AND HO CHI MINH STOCK EXCHANGE**

Kính gửi/To: - Sở Giao dịch chứng khoán Việt Nam / Vietnam Exchange
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội/ Hanoi Stock Exchange

- Tên tổ chức/Organization Name: Công ty Cổ phần Thương mại Đầu tư Dầu khí Nam Sông Hậu/ Nam Song Hau Trading Investing Petroleum Joint Stock Company
- Mã chứng khoán/Securities Code: PSH
- Địa chỉ trụ sở chính/Address of head Office: Ấp Phú Thạnh, thị trấn Mái Dầm, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang/Phu Thanh Hamlet, Mai Dam Town, Chau Thanh District, Hau Giang Province
- Điện thoại/Telephone: (84-292) 6 547978/537979/536688
- Fax/Fax: (84-2929) 3 842373/6 536688
- Người thực hiện công bố thông tin/Spokesman: Võ Như Thảo
- Chức vụ/Position: Nhân viên phòng Quan hệ công chúng/Client Relationship Manager
- Loại thông tin công bố/Information disclosure type: Định kỳ/Periodic
- Nội dung thông tin công bố/Contents of information disclosure:
Báo cáo thường niên năm 2025/ Annual Report 2025.
- Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 18/04/2026 tại đường dẫn [http://nshpetro.vn/muc Thông báo cổ đông/This information was published on the company's website on 18/04/2026, as in the link \[http://nshpetro.vn/at the shareholder notice section.\]\(http://nshpetro.vn/at-the-shareholder-notice-section\)](http://nshpetro.vn/muc-thong-bao-co-dong)
- Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố/We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law./.

Tài liệu đính kèm:

-Báo cáo thường niên số 01.1804/2026/BC-NSH/Corporate Governance Report 2025 No 01.1804/2026/BC-NSH

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
LEGAL REPRESENTATIVE
CHỦ TỊCH HĐQT
CHAIRMAN OF THE BOARD**



Mai Văn Huy

**CÔNG TY CP TM ĐẦU TƯ
DẦU KHÍ NAM SÔNG HẬU**
NAM SONG HAU TRADING
INVESTING PETROLEUM JSC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Số: 01.1804/2026/BC-NSH
No.: 01.1804/2026/BC-NSH

Cần Thơ, ngày 18 tháng 04 năm 2026
Can Tho, April 18, 2026

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
ANNUAL REPORT

Tên Công ty: Công ty Cổ phần Thương mại Đầu tư Dầu khí Nam Sông Hậu
Name of company: NAM SONG HAU TRADING INVESTING PETROLEUM JSC

Năm báo cáo: 2025
Reporting year: 2025

I. Thông tin chung/General information

1. Thông tin khái quát/Overview of company

Tên giao dịch tiếng Việt/ Name of company in Vietnamese: **CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ DẦU KHÍ NAM SÔNG HẬU**

Tên giao dịch tiếng Anh/ Name of company in English: **NAM SONG HAU TRADING INVESTING PETROLEUM JOINT STOCK COMPANY**

Tên viết tắt/ Short name of company: **NSHPETRO**

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số/ Business registration certificate no.: 6300177249

Vốn điều lệ/ Charter capital: 1.261.967.800.000 đồng/VND

Vốn đầu tư của chủ sở hữu/ Owner's investment capital/ Equity: 1.261.967.800.000 đồng

Địa chỉ trụ sở chính: Ấp Phú Thạnh, Xã Châu Thành, Thành phố Cần Thơ

Head office address: Phu Thanh Hamlet, Chau Thanh Commune, Can Tho City

Địa chỉ văn phòng đại diện: H311-12 đường Võ Nguyên Giáp, phường Hưng Phú, thành phố Cần Thơ

Representative office address: H311-12 Vo Nguyen Giap street, Hung Phu ward, Can Tho city

Số điện thoại/Tel.:(84-292) 6 547979 – 6 537979 – 6 536688

Fax: (84-292) 3 84237 – 3 842372

Website:<http://nshpetro.vn/>

Mã cổ phiếu/ Stock symbol: PSH

Quá trình hình thành và phát triển/ Formation and development process

Công ty Cổ phần Thương mại Đầu tư Dầu khí Nam Sông Hậu được thành lập ngày 14/02/2012 với số vốn điều lệ ban đầu là 60 tỷ đồng theo giấy chứng nhận đăng ký kinh

doanh số 6300177249 cấp lần đầu ngày 14/02/2012 bởi Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hậu Giang. Công ty được cấp giấy phép Đầu tư xây dựng công trình kho cảng xăng dầu tại Ấp Phú Thạnh, thị trấn Mái Dầm, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang với sức chứa 50.000 m³./ *Nam Song Hau Trading Investing Petroleum Joint Stock Company was established on February 14, 2012 with an initial charter capital of VND60 billion according to the business registration certificate No. 6300177249 first issued on February 14, 2012 by the Department of Planning and Investment of Hau Giang province. The company was granted an Investment license to build a petroleum port warehouse project in Phu Thanh Hamlet, Mai Dam Town, Chau Thanh District, Hau Giang Province with a capacity of 50,000 m³.*

Năm 2013, Công ty trở thành một trong những đầu mối phân phối xăng dầu của Việt Nam theo Giấy phép về kinh doanh xuất khẩu, nhập khẩu xăng dầu số 10-XD/GP-BCT cấp ngày 20 tháng 05 năm 2013./ *In 2013, the Company became one of the leading distributors of petroleum in Vietnam according to the License on petroleum export and import business No. 10-XD/GP-BCT issued on May 20, 2013.*

Năm 2014, Công ty đầu tư hệ thống kho chứa, bến cảng xuất nhập hàng tại Khu công nghiệp Trà Nóc 2, thành phố Cần Thơ với sức chứa 55.000 m³ và cầu cảng nhập tàu biển 10.000 m³./ *In 2014, the Company invested in a warehouse system and import-export port at Tra Noc 2 Industrial Park, Can Tho city with a capacity of 55,000 m³ and a wharf for importing ships of 10,000 m³.*

Năm 2015, thành lập Cơ sở pha chế xăng dầu đầu tiên tại Cần Thơ theo Giấy chứng nhận đăng ký cơ sở pha chế xăng dầu số 2315/GCN-TĐC do Tổng cục tiêu chuẩn đo lường chất lượng – Bộ khoa học và công nghệ cấp ngày 27 tháng 11 năm 2015./ *In 2015, established the first gasoline blending facility in Can Tho according to the Certificate of Registration of gasoline blending facility No. 2315/GCN-TDC issued by the General Department of Standards, Metrology and Quality - Ministry of Science and Technology on November 27, 2015.*

Tăng cường mở rộng kinh doanh vào hệ thống phân phối xăng dầu của Công ty tại các tỉnh từ TP HCM đến Cà Mau./ *Strengthen business expansion into the Company's petroleum distribution system in provinces from Ho Chi Minh City to Ca Mau.*

Năm 2017, Công ty đã phát hành cổ phiếu trả cổ tức và phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu nâng vốn đầu tư lên 450.000.000.000 đồng để phát triển Nhà máy pha chế xăng dầu, các ngành nghề du lịch, khách sạn, nhà hàng, nuôi trồng thủy sản tại khu vực Đồng bằng sông Cửu Long./ *In 2017, the Company issued shares to pay dividends and issued shares to existing shareholders to increase investment capital to VND 450,000,000,000 to develop a petroleum blending plant, tourism, hotels, restaurants, and aquaculture in the Mekong Delta region.*

Góp vốn thành lập Công ty Cổ phần Lọc hóa dầu Nam Sông Hậu Cái Răng, hoạt động chủ yếu sản xuất kinh doanh, chế biến xăng dầu. Công ty Nam Sông Hậu Cái Răng có nhà

máy Lọc hóa dầu với công suất 400 m³ thành phẩm/ngày và kho bãi với sức chứa 25.000 m³./Contributed capital to establish Nam Song Hau Cai Rang Petrochemical Refinery Joint Stock Company, mainly engaged in the production, trading and processing of petroleum. Nam Song Hau Cai Rang Company has a Petrochemical Refinery with a capacity of 400 m³ of finished products/day and a warehouse with a capacity of 25,000 m³.

Đầu tư máy đo chỉ số Octan để kiểm tra chất lượng cho hệ thống xăng dầu của Công ty. Đây là máy duy nhất tại khu vực Đồng bằng sông Cửu Long./Invested in an Octane meter to check the quality of the Company's petrol system. This is the only machine in the Mekong Delta region.

Năm 2017, thực hiện hệ thống quản lý chất lượng quốc tế ISO 9001:2015 cho toàn hệ thống Công ty với tiêu chí “Chất lượng, liên tục, kịp thời, giá cả phù hợp”./In 2017, implemented the international quality management system ISO 9001:2015 for the entire Company system with the criteria "Quality, continuity, timeliness, reasonable price".

Để phục vụ kịp thời nhu cầu cung cấp hàng hóa cho hệ thống bán lẻ của Công ty và các khách hàng, Công ty đầu tư nâng cấp hệ thống nhà máy lọc hóa dầu Nam Sông Hậu Cái Răng tăng cường công suất thành phẩm sản xuất được 700.000 lít/ngày./To promptly serve the demand for supplying goods to the Company's retail system and customers, the Company invested in upgrading the Nam Song Hau Cai Rang oil refinery system to increase the finished product production capacity to 700,000 liters/day.

Đầu tư giai đoạn 1 Dự án thành lập “Nhà máy chế biến Condensate Nam Sông Hậu Tiền Giang” với tổng mức đầu tư 100,5 triệu USD, công suất nhà máy ước tính sau khi hoàn thành 500.000 tấn Condensate/năm (tương đương 12.415 thùng/ngày)./Phase 1, investment of the project to establish “Nam Song Hau Tien Giang Condensate Processing Plant” with a total investment of 100.5 million USD, the estimated capacity of the plant after completion is 500,000 tons of Condensate/year (equivalent to 12,415 barrels/day).

Trong 2 năm 2018, 2019: để tăng cường nguồn lực, Công ty đã thực hiện 2 đợt phát hành là phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và phát hành cổ phiếu riêng lẻ cùng với trả cổ tức bằng cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 450 tỷ đồng lên 1.261,9678 tỷ đồng nhằm phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh đồng thời mở rộng mạng lưới phân phối xuyên suốt các tỉnh trên địa bàn Đồng bằng sông Cửu Long./In 2018 and 2019: to increase resources, the Company carried out 2 issuances: issuing shares to existing shareholders and issuing individual shares along with paying dividends in shares to increase charter capital from VND 450 billion to VND 1,261.9678 billion to develop production and business activities and expand the distribution network throughout the provinces in the Mekong Delta.

Sau 7 năm thành lập từ năm 2012 cho đến nay, với sự nỗ lực không mệt mỏi từng giờ, từng ngày của tập thể lãnh đạo và cán bộ nhân viên của NSHPETRO qua nhiều thế hệ, từng con người, từng thành viên, từng cán bộ quản lý trong Công ty CP Thương mại Đầu tư Dầu khí Nam Sông Hậu đều cùng đồng lòng để thực hiện các chiến lược, kế hoạch ngắn hạn, dài

hạn để hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu đề ra./After 7 years of establishment from 2012 until now, with the tireless efforts every hour, every day of the collective leadership and staff of NSHPETRO through many generations, each person, each member, each manager in Nam Song Hau Petroleum Investment Trading Joint Stock Company are all united to implement short-term and long-term strategies and plans to excellently complete the set targets.

Ngày 20/12/2019, Công ty đã được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận là Công ty Đại chúng theo công văn số 7608/UBCK-GSDC./On December 20, 2019, the Company was approved by the State Securities Commission as a Public Company under Official Dispatch No. 7608/UBCK-GSDC.

Ngày 17/01/2020, Công ty được Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cấp Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán lần đầu số 07/2020/GCNCP-VSD với mã chứng khoán là PSH, vốn điều lệ là 1.261.967.800.000 đồng và tổng số lượng cổ phiếu đăng ký lưu ký là 126.196.780 cổ phiếu./On January 17, 2020, the Company was granted the first Securities Registration Certificate No. 07/2020/GCNCP-VSD by the Vietnam Securities Depository with the stock code PSH, charter capital of VND 1,261,967,800,000 and the total number of shares registered for deposit is 126,196,780 shares.

Ngày 19/05/2020, Công ty được chấp thuận niêm yết cổ phiếu theo Quyết định số 2630/QĐ-SGDHCM của Sở Giao dịch Chứng khoán Tp Hồ Chí Minh, tổng số lượng cổ phiếu niêm yết là 126.196.780 cổ phiếu./On May 19, 2020, the Company was approved to list shares under Decision No. 2630/QĐ-SGDHCM of Ho Chi Minh City Stock Exchange, the total number of listed shares is 126,196,780 shares.

Ngày 24/6/2020, cổ phiếu của Công ty chính thức giao dịch theo thông báo số 1038/TB-SGDHCM ngày 28/5/2021 của Sở Giao dịch Chứng khoán Tp Hồ Chí Minh với giá tham chiếu trong ngày giao dịch đầu tiên là 16.000 đồng/cổ phiếu./On June 24, 2020, the Company's shares were officially traded according to Notice No. 1038/TB-SGDHCM dated May 28, 2021 of the Ho Chi Minh City Stock Exchange with a reference price on the first trading day of VND 16,000/share.

NSHPETRO từng bước phát triển, vững chắc cho từng sản phẩm, cho từng nhà máy, cho từng Công ty thành viên với phương châm “Tận tâm phục vụ khách hàng để phát triển”./NSHPETRO develops step by step, firmly for each product, for each factory, for each member company with the motto "Dedicated to serving customers for development".

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh/ Business lines and location

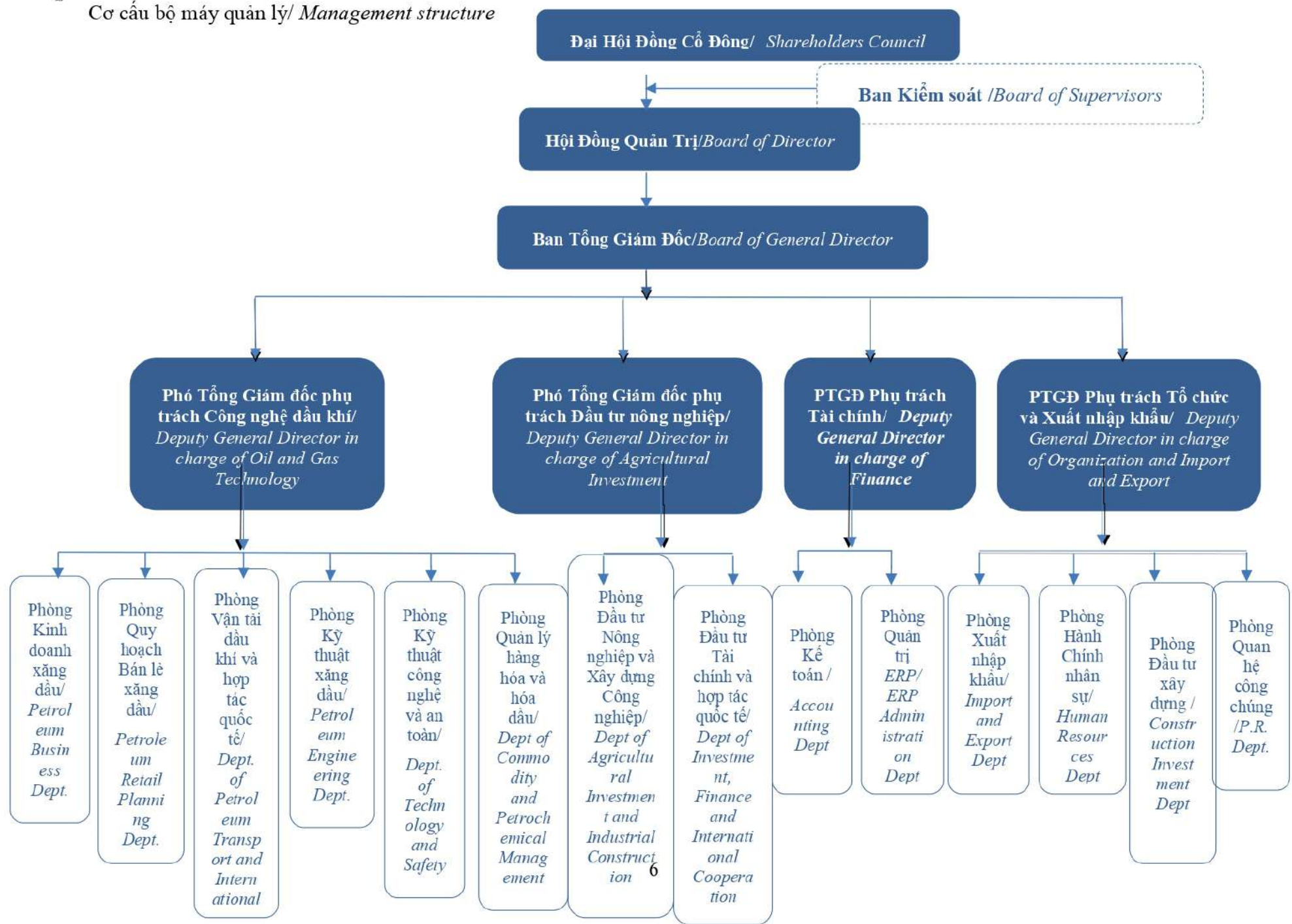
Ngành nghề kinh doanh: sản xuất, pha chế (phối trộn) và kinh doanh thương mại xăng dầu/Business lines: production, blending (mixing) and trading of petroleum

Địa bàn kinh doanh: tập trung chủ yếu ở các tỉnh đồng bằng sông Cửu Long/Business location: mainly concentrated in the provinces of the Mekong Delta

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý/ Information on governance model, business organization and management apparatus

~
Mô hình quản trị: Công ty hiện tổ chức quản lý và hoạt động theo mô hình quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp, gồm Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc/*Governance model: The Company is currently organized and operates according to the model prescribed in Point a, Clause 1, Article 137 of the Law on Enterprises, including the General Meeting of Shareholders, the Board of Directors, the Board of Supervisors and the Board of General.Directors.*

Cơ cấu bộ máy quản lý/ *Management structure*



Các công ty con, công ty liên kết/ *Subsidiaries and affiliates*::

TT <i>Ord</i>	Tên Công ty <i>Name of company</i>	Tỷ lệ quyền biểu quyết của Công ty/ Voting Rights of Company	Ngành nghề kinh doanh chính/ Main business lines	Địa chỉ/ Location
I	Công ty con/ Subsidiaries			
1	Công ty TNHH Du lịch Dầu khí Khách sạn Nam Sông Hậu Tourist <i>Nam Song Hau Tourist Hotel Petroleum Tourism Company Limited</i>	100%	Kinh doanh khách sạn, dịch vụ lưu trú <i>Hotel business, accommodation services</i>	86 Nguyễn Thái Học, Phường Tân An, Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ <i>86 Nguyen Thai Hoc, Tan An Ward, Ninh Kieu District, Can Tho City</i>
2	Công ty Cổ phần Chế Biến Condensate Nam Việt Cái Răng <i>Nam Viet Cai Rang Condensate Processing Joint Stock Company</i>	71.1%	Sản xuất sản phẩm dầu mô tính chế <i>Production of refined petroleum products</i>	Khu công nghiệp Hưng Phú II, Phường Phú Thứ, Quận Cái Răng, Thành phố Cần Thơ <i>Hung Phu II Industrial Park, Phu Thu Ward, Cai Rang District, Can Tho City</i>
3	Công ty Cổ phần Thương mại dầu khí Thuận Tiến <i>Thuan Tien Petroleum Trading Joint Stock Company</i>	80,7%	Kinh doanh, vận tải xăng dầu, hóa chất <i>Trading, transporting petroleum, chemicals</i>	Số 207 ấp Tân Thuận, Xã Bình Đức, Huyện Châu Thành, Tỉnh Tiền Giang/ <i>No. 207 Tan Thuan Hamlet, Binh Duc Commune, Chau Thanh District, Tien Giang Province</i>
4	Công ty TNHH Thương mại Dầu khí Nam Sông Hậu Sóc Trăng <i>Nam Song Hau Soc</i>	100%	Kinh doanh, vận tải xăng dầu, hóa chất/ <i>Trading, transporting</i>	Ấp Đức Lợi, xã Long Đức, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng/ <i>Duc Loi Hamlet, Long Duc Commune, Long</i>

	<i>Trang Petroleum Trading Company Limited</i>		<i>petroleum, chemicals</i>	<i>Phu District, Soc Trang Province</i>
5	Công ty TNHH Đầu tư Nông nghiệp Công nghệ cao Nam Sông Hậu Tri Tôn <i>Nam Song Hau Tri Ton High-Tech Agriculture Investment Company Limited</i>	100%	Nông nghiệp <i>Agriculture</i>	Ấp Cà Na, xã Lương An Trà, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang <i>Ca Na Hamlet, Luong An Tra Commune, Tri Ton District, An Giang Province</i>
II	Công ty liên kết/ <i>Affiliated companies</i>			
1	Công ty Cổ phần Kho cảng ngoại quan và Thương mại dầu khí NSH Gò Công <i>NSH Go Cong Bonded Port and Petroleum Trading Joint Stock Company</i>	37.2%	Kinh doanh xăng dầu, bán lẻ nhiên liệu động cơ <i>Petroleum business, retail of motor fuel</i>	Ấp Đôi Ma, xã Kiểng Phước, huyện Gò Công, tỉnh Tiền Giang/ <i>Doi Ma Hamlet, Kieng Phuoc Commune, Go Cong District, Tien Giang Province</i>
2	Công ty Cổ phần Thương mại Chợ Gạo <i>Cho Gao Trading Joint Stock Company</i>	27,3%	Kinh doanh xăng dầu, bán lẻ nhiên liệu động cơ <i>Petroleum business, retail of motor fuel</i>	Ô 1, Khu II, thị trấn Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang <i>Block 1, Area II, Cho Gao town, Cho Gao district, Tien Giang province</i>
3	Công ty CP Đầu Tư đô thị và phát triển nông nghiệp Hậu Giang <i>Hau Giang Urban Investment and Agricultural Development Joint Stock Company</i>	9,42%	Đầu tư, xây dựng khu đô thị <i>Investment and construction of urban areas</i>	Ấp Đông Mỹ, thị trấn Ngã Sáu, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang/ <i>Dong My Hamlet, Nga Sau Town, Chau Thanh District, Hau Giang Province</i>

4. Định hướng phát triển/ *Development orientation*

Tăng cường mở rộng liên doanh liên kết, đầu tư góp vốn với các doanh nghiệp có cùng ngành nghề, đa dạng hóa nguồn cung cấp nguyên liệu và mở rộng thị trường tiêu thụ/*Increasing expansion of joint ventures, investment and capital contribution with businesses in the same industry, diversify sources of raw material supply and expand consumption markets.*

Tập trung mở rộng mạng lưới chi nhánh và cửa hàng bán lẻ bằng những kênh phân phối phù hợp, phương thức bán hàng và thanh toán linh hoạt, đa dạng, đáp ứng được mọi nhu cầu của thị trường/*Focusing on expanding the network of branches and retail stores with suitable distribution channels, flexible and diverse sales and payment methods, meeting all market needs.*

Hỗ trợ tối đa các công ty thành viên trong khâu định hướng thị trường, tiêu thụ sản phẩm, phù hợp với xu thế thị trường và năng lực của các đơn vị thành viên/*Maximizing in supporting for member companies in market orientation and product consumption, in line with market trends and the capacity of member units.*

Chú trọng công tác đào tạo để phát triển nhân viên đáp ứng nhu cầu phát triển của Công ty/*Focusing on training to develop employees to meet the development needs of the Company.*

Thu hút, tuyển dụng lao động có trình độ chuyên môn nghiệp vụ cao, nhiều kinh nghiệm và am hiểu thị trường để bổ sung năng lực còn thiếu hụt/*Attracting and recruiting workers with high professional qualifications, extensive experience and market knowledge to supplement the missing capacity.*

Giảm thiểu tối đa các tác động đối với môi trường/*Minimizing impacts on the environment*

Thực hiện nghiêm túc các khoản nộp ngân sách về thuế, phí bảo vệ môi trường/*Strictly implement budget payments on taxes and environmental protection fees*

Quan tâm chăm lo đến các lợi ích của cộng đồng thông qua việc nâng cao chất lượng sản phẩm, hạ giá thành và các hoạt động từ thiện, an sinh xã hội./*Caring for the interests of the community through improving product quality, reducing costs and participating in charity and social security activities.*

5. Các rủi ro/ *Risks*

- Trong năm 2024, hậu quả để lại của đại dịch Covid-19 vẫn tiếp tục và chiến tranh giữa Nga và Ukraina ảnh hưởng rất lớn đến nền kinh tế thế giới, kinh tế của Việt Nam nói chung và ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty nói riêng./*In 2024, the consequences of the Covid-19 pandemic continue and the war between Russia and Ukraine greatly affects the world economy, Vietnam's economy in general and greatly affects the Company's production and business activities in particular.*

- Sự cạnh tranh khốc liệt giữa các Công ty nước ngoài kể cả Doanh nghiệp trong nước./*Fierce competition between foreign companies and domestic enterprises.*

II. Tình hình hoạt động trong năm/ Operational situation during the year

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh/ Production and business situation

Bảng 1: Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025/ Table 1: Production and business performance results in 2025

Đơn vị tính: triệu đồng/ Unit: VND million

Chỉ tiêu/Target	Kế hoạch năm 2025 Plan of 2025	Achieved in 2025	% thực hiện kế hoạch/ % of achievement under the plan
Vốn chủ sở hữu Owner's capital/Equity	2,591,468	163,433	15.86
Doanh thu thuần Net revenue	14,566,441	(2,742)	-5312.34
Lợi nhuận sau thuế Profit after tax	327,695	(638,204)	-0.51
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần Profit after tax/Net revenue	2.25%	23275.13%	0.00
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu Profit after tax/Equity ratio	12.65%	-390.50%	-0.03

2. Tổ chức và nhân sự/ Organization and personnel

2.1. Danh sách Ban điều hành/ List of Executive Board

STT Ord	Họ tên Name	Chức vụ Position	Số lượng cổ phần sở hữu tại ngày 31/12/2025 Quantity of shares owned as of December 31, 2025	
			Số lượng Quantity	Tỷ lệ sở hữu/ Ownership ratio (%)
1	Bà/Ms. Nguyễn Thị Thanh Thảo	Tổng Giám đốc (bổ nhiệm ngày 11/12/2025) General Director (appointed on December 11, 2025)	0	0
2	Ông/Mr. Mai Văn Thành	Phó Tổng Giám đốc (bổ nhiệm ngày 30/05/2024) Deputy General Director	0	0

		<i>(appointed on May 30, 2024)</i>		
3	Ông/Mr. Phan Văn Quang	Phó Tổng Giám đốc <i>Deputy General Director</i>	20.500	0,02
4	Ông/Mr. Phạm Quốc Nam	Phó Tổng Giám đốc <i>Deputy General Director</i>	20.500	0,02

2.2. Tóm tắt lý lịch thành viên Ban Điều hành/ *Brief of Executive Board members' biographies*

❖ **Bà/Ms. Nguyễn Thị Thanh Thảo - Tổng Giám đốc/General Director**

~ Ngày tháng năm sinh/*Birthday* : 23/11/1979
 ~ Quốc tịch/*Nationality* : Việt Nam/Vietnam
 ~ Dân tộc/*Ethnicity* : Kinh

❖ Ông Mr. Mai Văn Thành - Phó Tổng Giám đốc/Deputy General Director

Ngày tháng năm sinh/ <i>Birthday</i>	: 28/11/1977
Quốc tịch/ <i>Nationality</i>	: Việt Nam
Dân tộc/ <i>Ethnicity</i>	: Kinh
Trình độ chuyên môn/ <i>Professional Qualification</i>	: Kỹ sư kỹ thuật - điện tử/ <i>Electronic engineering engineer</i>
Quá trình công tác/ <i>Working process</i>	
11/1999 - 3/2001	: Nhân viên bảo trì hệ thống điện Trường trung cấp văn hóa nghệ thuật Cần Thơ <i>Electrical system maintenance staff Can Tho College of Culture and Arts</i>
4/2001 - 10/2001	: Nhân viên bảo trì hệ thống điện Công ty Xây dựng Công nghiệp nhẹ Cần Thơ <i>Electrical system maintenance staff Can Tho Light Industry Construction Company</i>
11/2001 - 11/2004	: Nhân viên bảo trì hệ thống điện Công ty Nước giải khát VN (VBC) <i>Electrical system maintenance staff of Vietnam Beverage Company (VBC)</i>
5/2005 - 3/2007	: Nhân viên bảo trì hệ thống điện Công ty liên doanh TNHH Hóa dầu VTN-P <i>Electrical system maintenance staff of VTN-P Petrochemical Joint Venture Company Limited</i>
5/2007 - 11/2013	: Nhân viên bảo trì hệ thống điện, Trưởng ca sản xuất Chi nhánh Nhà máy Lọc hóa dầu Nam Việt <i>Electrical system maintenance staff, Production shift leader, Nam Viet Petrochemical Refinery Branch</i>
11/2013 - 3/2016	: Giám đốc Chi nhánh Nhà máy Lọc hóa dầu Nam Việt <i>Director of Nam Viet Petrochemical Refinery Branch</i>
4/2016 – 3/2020	: Giám đốc Công ty Cổ phần Lọc hóa dầu Cần Thơ <i>Director of Can Tho Petrochemical Refinery Joint Stock Company</i>

<i>From 3/2020 until now</i>	: Phó Tổng Giám đốc, Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thương mại Đầu tư Dầu khí Nam Sông Hậu. <i>Deputy General Director, Member of Board of Directors of Nam Song Hau Petroleum Investment Trading Joint Stock Company.</i>
------------------------------	---

❖ Ông/Mr. Phan Văn Quang - Phó Tổng Giám đốc/Deputy General Director

- ~ Ngày tháng năm sinh/Birthday : 30/10/1979
- ~ Quốc tịch/Nationality : Việt Nam
- ~ Dân tộc/Ethnicity : Kinh
- ~ Trình độ chuyên môn/ Professional Qualification : Cử nhân kinh tế/ Bachelor of Economics
- ~ Quá trình công tác/Working process

Thời Gian <i>Period of time</i>	Nghề nghiệp <i>Occupation</i>	Cơ quan công tác <i>Workplace</i>	Chức vụ <i>Position</i>
10/2019 - 02/2020		Trưởng Phòng vận tải dầu khí và Hợp tác quốc tế	Trưởng Phòng vận tải dầu khí và Hợp tác quốc tế
08/2002-08/2004	Nhân viên kinh doanh/Sales staff	Công ty TNHH Hệ Thống Thương mại Đầu tư Dầu khí Nam Sông Hậu (Biti's) / Binh Tien Consumer Goods Manufacturing Company of Nam Song Hau Trading Investing (Biti's) Petroleum Joint Stock Company	Nhân viên/Staff
01/2005-08/2008	Nhân viên kinh doanh/Sales staff	Công ty Giao nhận kho vận ngoại thương Vinatrans/ Foreign Trade Logistics Company	Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Thương mại Đầu tư Dầu khí Nam Sông Hậu
08/2008-06/2010	Nhân viên kinh doanh/Sales staff	Công ty TNHH Nam Mekong Company Limited	Nhân viên/Staff
08/2010-05/2013	Nhân viên kinh doanh/Sales staff	Công ty TNHH Thủy Sản Phước Anh/ Phuoc Anh Seafood Company Limited	Nhân viên/Staff
08/2013-Đến nay	Xuất nhập khẩu	Công ty CP TMĐT DK Nam Sông Hậu/ Nam Song Hau Trading Investing Petroleum Joint Stock Company	Trưởng phòng xuất nhập khẩu/ Head of Import and Export Department

❖ Ông
M
Phạ
Qu
Nam
Phó Tổng
Giám
đốc/Dep

y General Director

Ngày tháng năm sinh/ <i>Birthday</i>	: 21/05/1982
Quốc tịch/ <i>Nationality</i>	: Việt Nam
Dân tộc/ <i>Ethnicity</i>	: Kinh
Trình độ chuyên môn/ <i>Professional Qualification</i>	: Trung cấp lý luận chính trị- hành chính/ <i>Intermediate political theory and administration</i>
Quá trình công tác/ <i>Working process</i>	
01/2004-10/2008	: Trưởng ban tư pháp-hộ tịch UBND Phường Thường Thạnh, Quận Cái Răng, TP.Cần Thơ <i>Head of the Judicial and Civil Status Department, People's Committee of Thuong Thanh Ward, Cai Rang District, Can Tho City</i>
10/2008-11/2013	: Cán bộ Công an Phường Thuận Hưng, Quận Thốt Nốt, TP.Cần Thơ/ <i>Police Officer of Thuan Hung Ward, Thot Not District, Can Tho City</i>
11/2013 - 11/2014	: Nhân viên phòng tổ chức hành chính CTCP Thương mại Đầu tư Dầu khí Nam Sông Hậu <i>Administrative staff of Nam Song Hau Trading Investing Petroleum Joint Stock Company</i>
11/2014-10/2015	: Phó phòng kinh doanh xăng dầu CTCP Thương mại Đầu tư Dầu khí Nam Sông Hậu <i>Deputy Head of Petroleum Business Department of Nam Song Hau Trading Investing Petroleum Joint Stock Company</i>
From 10/2015 until now	: Phó Tổng giám đốc kiêm Trưởng phòng kinh doanh xăng dầu Công ty cổ phần Thương mại Đầu tư Dầu khí Nam Sông Hậu <i>Deputy General Director and Head of Petroleum Business Department of</i>

❖ **Ông/Mr. Bùi Văn Ninh - Kế toán trưởng/ Chief Accountant**

~ Ngày tháng năm sinh/*Birthday* : 22/10/1984

~ Quốc tịch/*Nationality* : Việt Nam

~ Dân tộc/*Ethnicity* : Kinh

~ Trình độ chuyên : Cử nhân Kế toán/*Bachelor of Accounting*

môn/*Professional*

Qualification

~ Quá trình công tác/*Working
process*

10/2009 - 5/2015 : Nhân viên kế toán Công ty Lương thực Sông Hậu
Accountant at Song Hau Food Company

5/2015 - 9/2016	: Nhân viên kế toán Công ty TNHH ADC <i>Accountant ADC Company Limited</i>
12/2016 - 10/2017	: Nhân viên kế toán tổng hợp Công ty Cổ phần Thương mại Đầu tư Dầu khí Nam Sông Hậu <i>General Accountant of Nam Song Hau Trading Investing Petroleum Joint Stock Company</i>
11/2017 - 8/2018	: Phó Phòng Kế toán tổng hợp Công ty Cổ phần Thương mại Đầu tư Dầu khí Nam Sông Hậu <i>Deputy Head of General Accounting Department of Nam Song Hau Trading Investing Petroleum Joint Stock Company</i>
9/2018 - 6/2019	: Phó Ban Kế toán tổng hợp Công ty Cổ phần Thương mại Đầu tư Dầu khí Nam Sông Hậu <i>Deputy General Accountant of Nam Song Hau Trading Investing Petroleum Joint Stock Company</i>
7/2019 - nay	: Kế toán trưởng kiêm Trưởng Ban kế toán tổng hợp Công ty Cổ phần Thương mại Đầu tư Dầu khí Nam Sông Hậu. <i>Chief Accountant and Head of General Accounting Department of Nam Song Hau Trading Investing Petroleum Joint Stock Company</i>

2.3. Thay đổi trong Ban điều hành trong năm/ Changes in the Board of Directors during the year

Ngày 20/10/2025 miễn nhiệm ông Ranjit Prithviraj Thambyrajah **thôi** giữ chức vụ Tổng giám đốc, ông Nguyễn Việt Anh **thôi** giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc phụ trách tài chính./On October 20, 2025, Mr. Ranjit Prithviraj Thambyrajah was dismissed from the position of General Director and Mr. Nguyen Viet Anh was dismissed from the position of Deputy General Director in charge of finance.

2.4. Chính sách đối với người lao động/ Policies to employees

Bảng 2: Cơ cấu lao động tại thời điểm 31/12/2025/ Table 2: Labor structure as of December 31, 2025

STT <i>Ord</i>	Trình độ <i>Qualification</i>	Số người <i>Quantity</i>	Tỷ lệ/Ratio (%)
1	Trên đại học/ <i>Postgraduate education</i>	0	0%
2	Trình độ đại học và tương đương/ <i>university level and equivalent</i>	80	42%
3	Trình độ khác/ <i>Others</i>	112	58%

STT <i>Ord</i>	Trình độ <i>Qualification</i>	Số người <i>Quantity</i>	Tỷ lệ/Ratio (%)
	Tổng cộng/Total	192	100

3. **Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án/ Investment and project implementation situation**

a) Các khoản đầu tư/Investments::

Bảng 3: Một số khoản đầu tư của Công ty/Table 3: Some investments of the Company

STT <i>Ord</i>	Dự án <i>Project</i>	Địa chỉ <i>Location</i>	Số tiền (triệu đồng) <i>Amount (VND million)</i>	Ghi chú <i>Remarks</i>
1	Dự án Tổng kho dầu khí Soài Rạp/Soai Rap Oil and Gas Depot Project	Ấp Chợ, xã Vàm Láng, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang/Cho Hamlet, Vam Lang Commune, Go Cong Dong District, Tien Giang Province	332.202	Xây dựng cơ bản, quyền sử dụng đất/ <i>Basic construction, land use rights</i>
2	Dự án khu du lịch sinh thái kết hợp nghỉ dưỡng/ <i>Eco-tourism and resort project</i>	Xã Nhơn Nghĩa, Huyện Phong Điền, Thành phố Cần Thơ/ <i>Nhon Nghia Commune, Phong Dien District, Can Tho City</i>	228.380	Xây dựng cơ bản, quyền sử dụng đất/ <i>Basic construction, land use rights</i>
3	Dự án kho trung chuyển, nhà máy phối trộn xăng sinh học trạm chiết nạp gas/ <i>Project of transit warehouse, bio-fuel blending plant</i>	Ấp Xoài Rùm, xã Kim Sơn, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh/ <i>Xoai Rum Hamlet, Kim Son Commune, Tra Cu District, Tra Vinh Province</i>	57.791	Xây dựng cơ bản, quyền sử dụng đất/ <i>Basic construction, land use rights</i>

	<i>and gas filling station</i>			
4	Dự án kho trung chuyển, nhà máy phối trộn xăng sinh học trạm chiết nạp gas/ <i>Project of transit warehouse, bio-fuel blending plant and gas filling station</i>	Cụm Công nghiệp Ngã Năm, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng/ <i>Nga Nam Industrial Cluster, Nga Nam Town, Soc Trang Province</i>	38.980	Giải phóng mặt bằng tái định cư, xây dựng cơ bản/ <i>Site clearance for resettlement and basic construction</i>
5	Dự án Cảng chuyên dùng, kho chứa xăng dầu, nhà máy sản xuất dầu nhờn, nhà máy khí hóa lỏng và nhà máy chế biến xăng sinh học/ <i>Project of specialized port, petroleum storage, lubricant factory, liquefied gas factory and bio-fuel processing factory</i>	Ấp Phú Thạnh, thị trấn Mái Dầm, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang/ <i>Phu Thanh Hamlet, Mai Dam Town, Chau Thanh District, Hau Giang Province</i>	8.392	Xây dựng cơ bản/ <i>Basic construction</i>
6	Dự án Khu phức hợp sản xuất nông sản tại An Giang/ <i>Agricultural production complex project in An Giang</i>	xã Lương An Trà, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang / <i>Luong An Tra commune, Tri Ton district, An Giang province</i>	115.000	Xây dựng cơ bản/ <i>Basic construction</i>
	Tổng cộng/Total		780.745	

4. Tình hình tài chính/*Financial situation*

a) Tình hình tài chính/*Financial situation*

Bảng 4: Tình hình tài chính sau hợp nhất của Công ty/Bảng 4: Tình hình tài chính sau hợp nhất của Công ty

Đơn vị tính: đồng/Unit: VND

Chỉ tiêu <i>Items</i>	Năm 2024 <i>Year 2024</i>	Năm 2025 <i>Year 2025</i>	% tăng (giảm) <i>% of an increase of decrease</i>
Tổng giá trị tài sản/ <i>Total asset value</i>	10,713,363,530,016	10,506,141,908,367	-1.9
Doanh thu thuần/ <i>Net Revenue</i>	678,319,059,163	-2,741,970,616	-100.4
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh/ <i>Net profit from business</i>	-758,003,748,951	-615,285,710,776	-18.8
Lợi nhuận khác/ <i>Other profits</i>	-31,827,090,633	-22,918,400,198	-28.0
Lợi nhuận trước thuế/ <i>Profit before tax</i>	-789,830,839,584	-638,204,110,974	-19.2
Lợi nhuận sau thuế/ <i>Profit after tax</i>	47,353,873,501	-789,830,839,584	1,768

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu/*Key financial indicators:*

Bảng 5: Chỉ tiêu tài chính sau hợp nhất của Công ty/ Table 5: Financial indicators after consolidation of the Company

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2024	Năm 2025	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	0.01	0.69	
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn				
+ Hệ số thanh toán nhanh:				
<u>Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho</u>	Lần	0.16	0.14	
Nợ ngắn hạn				
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	Lần	0.93	0.98	
+ Hệ số Nợ/vốn chủ sở hữu	Lần	12.36	63.28	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
+ Vòng quay hàng tồn kho				
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	Lần	0.16	0.00	
+ Vòng quay tổng tài sản				
Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	Lần	0.06	0.00	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	-1.16	232.75	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu	%	-0.99	-3.90	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	-0.074	-0.061	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	-1.12	224.40	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu/Shareholder structure, changes in owner's capital

a) Cổ phần/shares

- ~ Tổng số cổ phần đang lưu hành/ Total number of outstanding shares: 126.169.780 cổ phần/shares
- ~ Loại cổ phần/ Type of shares: Cổ phần phổ thông/ common shares
- ~ Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng/ Number of shares subject to transfer restrictions: 0 cổ phần/share
- ~ Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do/ Number of freely transferable shares: 126.169.780 cổ phần/shares

b) Cơ cấu cổ đông/ *Shareholder structure*

Bảng 6: Cơ cấu cổ đông Công ty tại ngày 31/12/2025/ Table 6: Shareholder structure of the company as of December 31, 2025

STT <i>Ord</i>	Đôi tượng/ <i>Types of shareholder</i>	Số lượng cổ phiếu <i>Quantity of shares</i>	Tỷ lệ sở hữu/ <i>Ownership ratio (%)</i>	Số lượng cổ đông/ <i>Quantity of shareholder</i>	Cơ cấu cổ đông <i>Shareholder structure</i>	
					Tổ chức/ <i>Organization</i>	Cá nhân <i>Individual</i>
1	Cổ đông Nhà nước/ <i>State shareholders</i>	00	00	00	00	00
2	Cổ đông lớn/ <i>Major shareholders</i>	54.606.000	43,27	01	00	01
	- Trong nước/ <i>Domestic shareholders</i>	54.606.000	43,27	01	00	01
	- Nước ngoài/ <i>Abroad shareholders</i>	00	00	00	00	00
3	Công đoàn Công ty/ <i>Company Union</i>	00	00	00	00	00
4	Cổ phiếu quỹ/ <i>Treasury share</i>	27.000	0,02	01	01	00
5	Cổ đông khác/ <i>other shareholders</i>	71.563.780	56,71	6.695	16	6.679
	- Trong nước/ <i>Domestic shareholders</i>	71.563.680	56,71	6.695	15	6.679
	- Nước ngoài/ <i>Abroad shareholders</i>	100	0,000079	00	01	00

	TỔNG CỘNG/Total	126.196.780	100,00	6.696	16	6.680
	Trong đó/in which: - Trong nước/Domestic shareholders	126.196.680	99,999921	6.696	15	6.680
	- Nước ngoài/Abroad shareholders	100	0,000079	00	01	00

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu/*Owner's equity change situation:*

Trong năm 2025, Công ty không thực hiện tăng vốn/ *In 2025, the Company will not increase capital.*

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ/ *Treasury shares trading:* Không có/*none*

e) Các chứng khoán khác/ *Other securities:* Không có/*none*

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty/ *Report on the company's environmental and social impacts*

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu/ *Management of raw materials*

Với chức năng là đơn vị kinh doanh xăng dầu, nguồn nguyên vật liệu của Công ty bao gồm nhập khẩu và mua trong nước, trong đó nhập khẩu chiếm 38%, mua trong nước chiếm 62%/ *As a petroleum trading unit, the Company's raw material sources include imports and domestic purchases, of which imports account for 38% and domestic purchases account for 62%.*

Bảng 7: Danh sách một số nhà cung cấp nguyên vật liệu chính cho Công ty/ *Table 7: List of some main raw material suppliers for the Company*

STT <i>Ord</i>	Tên đối tác <i>Name of partners</i>	Quốc gia <i>Nation</i>	Sản phẩm cung cấp <i>Products supplied</i>
01	Công ty Cổ Phần Lọc Hóa Dầu Bình Sơn/ <i>Binh Son Refining and Petrochemical Joint Stock Company</i>	Việt Nam	Xăng Ron 92/ <i>Gasoline A92</i>
02	TRAFIGURA PTE LTD	Singapore	Condensate
03	KEMPAR ENERGY PTE LTD	Singapore	Toluene, MTBE
04	Công ty TNHH DV và Thương Mại Hà Anh Phát/ <i>Ha Anh Phat Trading and Service Co., Ltd.</i>	Việt Nam	Toluene

Với hệ thống kho tại tổng kho Trà Nóc thuộc sở hữu Công ty, sức chứa thực tế 54.663 m³ và các kho bể khác do Công ty thuê của các đối tác, NSH Petro có thể đảm bảo việc dự trữ và cung ứng xăng dầu theo nhu cầu của thị trường./With the warehouse system at Tra Noc warehouse owned by the Company, actual capacity of 54,663 m³ and other tank warehouses rented by the Company from partners, NSH Petro can ensure the storage and supply of gasoline according to market demand.

Xác định xăng dầu là loại hàng hóa đặc biệt mang tính chiến lược, gắn với an ninh quốc phòng và đời sống kinh tế xã hội, Công ty luôn hoạch định các giải pháp an toàn nhằm đáp ứng đủ xăng dầu trong mọi tình huống và tạo điều kiện thuận lợi cho khách hàng trực tiếp sử dụng hàng hóa và dịch vụ do Công ty cung cấp./Identifying petroleum as a special strategic commodity, closely linked to national security and socio-economic life, the Company always plans safety solutions to ensure sufficient petroleum supply in all situations and create favorable conditions for customers to directly use the goods and services provided by the Company.

6.2. Tiêu thụ năng lượng/ Energy consumption

Công ty luôn ý thức sử dụng tiết kiệm điện năng theo chương trình mục tiêu Quốc gia về tiết kiệm năng lượng. Bên cạnh đó, việc sử dụng tiết kiệm điện năng cũng là một trong các biện pháp để cắt giảm chi phí sản xuất của Công ty. Trung bình hàng năm, lượng điện năng tiêu thụ của Công ty khoảng 990.000 KWh/năm. Trong thời gian tới, Công ty sẽ tiếp tục đẩy mạnh việc giảm thiểu tiêu thụ điện năng bằng cách tắt các thiết bị điện khi không cần thiết, sử dụng hệ thống chiếu sáng tiết kiệm năng lượng, rà soát lại các máy móc, trang thiết bị điện để tiến hành bảo dưỡng, sửa chữa, đảm bảo các máy móc, thiết bị hoạt động hiệu quả, ít tiêu hao năng lượng./The Company is always aware of using electricity economically according to the National Target Program on Energy Saving. In addition, using electricity economically is also one of the measures to reduce the Company's production costs. On average, the Company's annual electricity consumption is about 990,000 kWh/year. In the coming time, the Company will continue to promote the reduction of electricity consumption by turning off electrical equipment when not needed, using energy-saving lighting systems, reviewing machinery and electrical equipment to conduct maintenance and repair, ensuring that machinery and equipment operate efficiently and consume less energy.

6.3. Tiêu thụ nước/ Water consumption

Hiện nay, Công ty đang sử dụng nguồn nước sạch được cung cấp bởi Công ty Cấp Nước Trà Nóc và nguồn nước tự khai thác lượng nước sử dụng bình quân năm 2024 là 1.010 m³/năm. Công ty tiến hành quy trình tái chế và xử lý nước thải đúng quy định, không gây ảnh hưởng xấu tới môi trường xung quanh./Currently, the Company is using clean water supplied by Tra Noc Water Supply Company and self-exploited water sources with an average water usage of 1,010 m³/year in 2023. The Company conducts the process of recycling and treating wastewater in accordance with regulations, without causing adverse impacts on the surrounding environment.

6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường/ Compliance with environmental protection laws

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Công ty luôn tuân thủ đúng quy định, chưa có lần xử phạt vi phạm nào/*Number of times fined for non-compliance with environmental laws and regulations: The company always complies with regulations and has never been fined for any violations.*

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường/ *Total amount of fines imposed for non-compliance with environmental laws and regulations: Không có/ None*

6.5. Chính sách liên quan đến người lao động/ Policies relating to employees

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động/ *Number of employees, average salary for employees*

Số lượng lao động tính đến 31/12/2025 là 192 người, mức lương trung bình là 6.457.000 đồng/tháng/*Number of employees as of December 31, 2025 is 192 people, average salary is VND 6,457,000 /month*

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động/*Labor policy to ensure the health, safety and welfare of workers*

Thời gian làm việc: Công ty tổ chức làm việc không quá 8h/ngày, 48 giờ trong tuần. Tùy theo điều kiện, khối lượng công việc và khả năng thực hiện nhiệm vụ mà tổ chức thực hiện chế độ làm việc 40 giờ trong tuần (05 ngày) nghỉ thứ 7, chủ nhật. Trường hợp phải làm thêm giờ do yêu cầu của sản xuất kinh doanh không quá 04 giờ trong một ngày và 200 giờ trong một năm./*Working time: The company organizes work no more than 8 hours/day, 48 hours/week. Depending on conditions, workload and ability to perform tasks, the organization implements a working regime of 40 hours/week (05 days) with Saturday and Sunday off. In case of having to work overtime due to production and business requirements, it does not exceed 04 hours/day and 200 hours/year.*

Nghỉ phép, nghỉ lễ, tết: Thực hiện theo Luật lao động, nhân viên Công ty được nghỉ lễ, tết, nghỉ ốm, thai sản theo quy định của Bộ Luật lao động, cụ thể:/*Leave, holidays, new years: In accordance with the Labor Law, Company employees are entitled to holidays, Tet, sick leave, and maternity leave according to the provisions of the Labor Code, specifically:*

Nghỉ phép năm 12 ngày đối với người làm công việc trong điều kiện bình thường./*12 days of annual leave for people working in normal conditions.*

Nghỉ phép năm 14 ngày đối với người làm công việc trong điều kiện đặc biệt nặng nhọc độc hại./*14 days of annual leave for people working in especially arduous and toxic conditions.*

Số ngày nghỉ phép được tăng theo thâm niên làm việc tại Công ty, cứ đủ 05 năm được nghỉ thêm 01 ngày, có đủ 30 năm trở lên được nghỉ thêm 06 ngày./*The number of days off*

increases according to seniority at the Company, every 5 years of work, 1 more day off, 30 years or more, 6 more days off.

Nghỉ Tết dương lịch 01 ngày; nghỉ Tết âm lịch 07 ngày; nghỉ Giỗ tổ Hùng Vương 01 ngày; nghỉ lễ 30/04 01 ngày; nghỉ ngày Quốc tế lao động 01 ngày; nghỉ Quốc khánh 01 ngày./01 day off for New Year's Day; 07 days off for Lunar New Year; 01 day off for Hung Kings' Commemoration Day; 01 day off for April 30th holiday; 01 day off for International Labor Day; 01 day off for National Day.

6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương/ Reports relating to responsibility towards local communities

Công ty luôn cam kết hoạt động vì sự phát triển của cộng đồng nhằm duy trì sự phát triển bền vững và tạo ra tác động tổng thể tích cực đến cộng đồng địa phương. Người lao động tại Công ty được làm việc trong một môi trường an toàn, khỏe mạnh, có cơ hội phát triển. Không chỉ xây dựng môi trường lao động lành mạnh, Công ty còn luôn kịp thời thăm hỏi những lao động bị ốm đau, mắc bệnh hiểm nghèo; động viên, ủng hộ, giúp đỡ các công nhân, gia đình có hoàn cảnh khó khăn. Do đó, người lao động luôn yên tâm làm việc và gắn bó lâu dài với Công ty, cùng nhau đoàn kết phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ được giao. Đồng thời, Công ty cũng tích cực tham gia vào các hoạt động xã hội tại địa phương như ủng hộ xây nhà tình nghĩa cho các hộ nghèo tại Hậu Giang, Sóc Trăng, Cần Thơ; Trà Vinh hỗ trợ bệnh nhân nghèo, gây quỹ vì người nghèo; .../The Company is always committed to working for the development of the community to maintain sustainable development and create a positive overall impact on the local community. Employees at the Company work in a safe, healthy environment with opportunities for development. Not only building a healthy working environment, the Company also promptly visits sick and seriously ill employees; encourages, supports and helps workers and families in difficult circumstances. Therefore, employees are always assured to work and have a long-term commitment to the Company, working together to strive to complete assigned tasks. At the same time, the Company also actively participates in local social activities such as supporting the construction of charity houses for poor households in Hau Giang, Soc Trang, Can Tho; Tra Vinh supports poor patients, raises funds for the poor;

6.7. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN/ Reports related to green capital market activities according to the guidance of the State Securities Commission

Trong năm 2025, Công ty không tham gia vào thị trường vốn xanh/In 2025, the Company will not participate in the green capital market.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc (Ban Tổng Giám đốc báo cáo và đánh giá về tình hình mọi mặt của công ty)/ Report and evaluation of the Board of Directors (The Board of Directors reports and evaluates the situation of all aspects of the company)

1. **Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh/ Evaluation of production and business performance**

Năm 2025 là năm hết sức khó khăn đối với hoạt động kinh doanh xăng dầu, tuy nhiên đối với Công ty đây cũng là một năm ghi nhận sự thành công trong công tác điều hành của Ban Tổng Giám đốc. Những kết quả đạt được kể trên không những góp phần củng cố niềm tin của cổ đông, nhà đầu tư vào sự lãnh đạo của Hội đồng quản trị mà còn góp phần nâng cao uy tín của Công ty trên thị trường và các đối tác./2025 is an extremely difficult year for the petroleum business, but for the Company, this is also a year that recognizes the success of the Board of Directors' management. The above achievements not only contribute to strengthening the trust of shareholders and investors in the leadership of the Board of Directors but also contribute to enhancing the Company's reputation in the market and with partners.

❖ **Thuận lợi/ Advantages**

Nghị định 95/2021/NĐ-CP của Chính phủ ngày 01/11/2021 sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 83/2014/NĐ-CP ra đời và chính thức có hiệu lực từ ngày 01/11/2014 đã giúp các doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu, trong đó có Công ty cổ phần Thương mại Đầu tư Dầu khí Nam Sông Hậu chủ động hơn trong việc điều chỉnh giá bán xăng dầu trong nước. Cụ thể, với cơ chế cho phép điều chỉnh giá là 10 ngày một lần, giá xăng dầu trong nước bám sát hơn với diễn biến giá dầu thế giới, giảm thiểu rủi ro chênh lệch giá bán thấp hơn giá mua do giá dầu trong nước không kịp điều chỉnh theo giá thế giới như trước đây./Decree 95/2021/ND-CP of the Government dated November 1, 2021 amending and supplementing a number of articles of Decree 83/2014/ND-CP was issued and officially took effect from November 1, 2014, helping petroleum businesses, including Nam Song Hau Petroleum Investment and Trading Joint Stock Company, to be more proactive in adjusting domestic petroleum prices. Specifically, with a mechanism allowing price adjustment every 10 days, domestic petroleum prices are more closely aligned with world oil price developments, minimizing the risk of the difference in selling prices being lower than the purchase price due to domestic oil prices not being able to adjust to world prices as before.

Nhu cầu tiêu thụ xăng dầu tiếp tục tăng trưởng cùng với tốc độ tăng trưởng của nền kinh tế Việt Nam. Tỷ lệ tăng trưởng nhanh của số lượng sở hữu phương tiện giao thông vận tải trung bình 14% với năm 2020 làm gia tăng nhu cầu tiêu thụ nhiên liệu, đặc biệt là nhiên liệu dùng cho ô tô như xăng và dầu diesel. Bên cạnh đó, nhu cầu sử dụng khí hóa dầu lỏng làm nhiên liệu trong sinh hoạt, lĩnh vực năng lượng và nông nghiệp duy trì mức độ tăng trưởng ổn định cho đến năm 2025. Dự báo đến năm 2025, tăng trưởng nhu cầu tiêu thụ nhiên liệu từ mô tại Việt Nam lên tới 4% mức trung bình hàng năm. Như vậy, tiềm năng tăng trưởng của lĩnh vực kinh doanh xăng dầu trong thời gian tới còn khá lớn, là cơ hội cho các doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu trong đó có Công ty cổ phần Thương mại Đầu tư Dầu khí Nam Sông Hậu gia tăng thị phần, phát triển mạnh mẽ để đảm bảo cung ứng nhu cầu tiêu thụ của thị trường trong nước và khu vực đồng bằng

sông Cửu Long./The demand for gasoline and oil continues to grow along with the growth rate of the Vietnamese economy. The rapid growth rate of the number of vehicles owned, averaging 14% in 2020, increases the demand for fuel consumption, especially fuels for cars such as gasoline and diesel. In addition, the demand for liquefied petroleum gas as fuel in daily life, the energy sector and agriculture will maintain a stable growth rate until 2025. It is forecasted that by 2025, the growth in demand for fuel from mines in Vietnam will reach 4% on average annually. Thus, the growth potential of the gasoline and oil business in the coming time is still quite large, an opportunity for gasoline and oil businesses, including Nam Song Hau Petroleum Investment and Trading Joint Stock Company, to increase market share and develop strongly to ensure the supply of consumption demand of the domestic market and the Mekong Delta region.

❖ **Khó khăn/ Difficulties**

Môi trường cạnh tranh ngày càng cao, do sự hấp dẫn của thị trường kéo theo nhiều đối thủ cạnh tranh tiềm tàng của các doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu là các doanh nghiệp mới sẽ được thành lập của Việt Nam, các tập đoàn nước ngoài là các hãng kinh doanh xăng dầu nổi tiếng trên thế giới khi có cơ hội kinh doanh xăng dầu tại Việt Nam. Bên cạnh việc tăng thêm số lượng thương nhân đầu mối kinh doanh xuất khẩu nhập khẩu thì năm 2015 là năm đầu tiên đánh dấu việc hình thành các doanh nghiệp phân phối xăng dầu theo quy định tại ND số 83/2014/NĐ-CP, cho đến nay đã có hơn 200 doanh nghiệp phân phối xăng dầu tham gia thị trường xăng dầu trong nước, cạnh tranh lẫn nhau và cạnh tranh trực tiếp với thương nhân kinh doanh xuất khẩu, nhập khẩu xăng dầu về giá bán lẻ xăng dầu./The increasingly competitive environment, due to the attractiveness of the market, has led to many potential competitors of petroleum trading enterprises, including new enterprises that will be established in Vietnam, foreign corporations that are famous petroleum trading companies in the world when having the opportunity to trade petroleum in Vietnam. In addition to increasing the number of key traders in import-export business, 2015 is the first year marking the establishment of petroleum distribution enterprises according to the provisions of Decree No. 83/2014/ND-CP, up to now, there have been more than 200 petroleum distribution enterprises participating in the domestic petroleum market, competing with each other and directly competing with petroleum export and import traders in terms of retail petroleum prices.

Xăng dầu là mặt hàng nằm trong diện quản lý bình ổn giá của Nhà nước; giá xăng dầu chưa thực sự theo cơ chế thị trường do Nhà nước vẫn điều hành và can thiệp giá bán để thực hiện các mục tiêu vĩ mô khác. Mặc dù, giá xăng dầu đã được điều chỉnh theo xu thế biến động của giá xăng dầu trên thế giới. Tuy nhiên, mức tăng/giảm giá xăng dầu trong nước nhiều thời điểm không cùng xu thế hoặc có biên độ điều chỉnh không tương ứng với mức tăng/giảm của giá xăng dầu thế giới nên có thể ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty./Petroleum is a commodity subject to the State's price stabilization management; petroleum prices have not really followed the market mechanism because the State still manages and intervenes in selling prices to achieve other macro goals.

Although, petroleum prices have been adjusted according to the fluctuation trend of petroleum prices in the world. However, the increase/decrease in domestic petroleum prices at many times is not in line with the trend or has an adjustment range that does not correspond to the increase/decrease in world petroleum prices, which may affect the Company's business activities.

Ngành công nghiệp dầu khí thế giới và ngành công nghiệp dầu khí Việt Nam nói riêng đang đứng trước những khó khăn, thách thức vô cùng lớn khi phải đương đầu với tác động kép là hậu quả đại dịch Covid-19 để lại, tác động nặng nề đến nhiều nền kinh tế. Xung đột quân sự Nga-Ukraina ảnh hưởng sâu sắc toàn diện đến thị trường dầu khí thế giới, lạm phát duy trì ở mức cao; xu hướng tăng lãi suất; thu hẹp chính sách tiền tệ./*The world oil and gas industry and the Vietnamese oil and gas industry in particular are facing enormous difficulties and challenges when having to cope with the double impact of the consequences of the Covid-19 pandemic, which has severely impacted many economies. The Russia-Ukraine military conflict has a profound and comprehensive impact on the world oil and gas market, inflation remains high; interest rate increases; and monetary policy is narrowed.*

Để ứng phó với tình hình thực tế Ban Lãnh đạo Công ty chủ trương tiết kiệm tối đa chi phí để vượt qua giai đoạn khó khăn này, cụ thể thực hiện cắt giảm tối đa các chi phí không trực tiếp liên quan đến sản xuất kinh doanh, ưu tiên cho các chi phí giúp gia tăng sản lượng và hiệu quả kinh doanh; tiết giảm tối đa các chi phí công tác, khánh tiết, hội họp, đàm phán với các khách hàng bán buôn giảm tỷ lệ chiết khấu..... Bên cạnh đó, với hơn 10 dự án xăng dầu, du lịch, nông nghiệp, bất động sản đang trong quá trình triển khai, dự kiến khi hoàn thiện sẽ đem lại nguồn thu lớn cho Công ty./*To cope with the current situation, the Company's Board of Directors has a policy of maximizing cost savings to overcome this difficult period, specifically minimizing costs not directly related to production and business, prioritizing costs that help increase output and business efficiency; minimizing costs for business trips, celebrations, meetings, negotiations with wholesale customers to reduce discount rates... In addition, with more than 10 petroleum, tourism, agricultural, and real estate projects in the process of implementation, it is expected that when completed, they will bring large revenues to the Company.*

2. Tình hình tài chính/Financial situation

a) Tình hình tài sản/Asset situation

Bảng 8: Tình hình tài sản sau hợp nhất của Công ty/*Table 8: The Company's assets after consolidation*

Đơn vị tính: đồng/Unit: VND

Chỉ tiêu	31/12/2024	31/12/2025	% tăng (giảm)
I. Tài sản ngắn hạn	5,964,351,010,828	5,873,216,358,730	-1.53
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	5,226,032,420	58,911,365,223	1027.27
2. Đầu tư tài chính ngắn hạn			
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	1,273,547,610,285	1,130,759,642,915	-11.21
4. Hàng tồn kho	4,681,913,235,357	4,679,705,868,441	-0.05
5. Tài sản ngắn hạn khác	3,654,132,766	3,829,482,151	4.80
II. Tài sản dài hạn	4,749,012,519,188	4,632,925,549,637	-2.44
1. Các khoản phải thu dài hạn	13,277,586,516	13,273,586,516	-0.03
2. Tài sản cố định	1,781,824,562,828	1,676,810,015,438	-5.89
3. Bất động sản đầu tư	481,576,120,000	481,576,120,000	0.00
4. Tài sản dở dang dài hạn	1,935,359,351,096	1,936,435,694,488	0.06
5. Đầu tư tài chính dài hạn	302,567,207,202	299,162,331,931	-1.13
6. Tài sản dài hạn khác	234,407,691,546	225,667,801,264	-3.73
Tổng cộng tài sản	10,713,363,530,016	10,506,141,908,367	-1.93

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất quý 4 năm 2025 của Công ty/Source: Consolidated financial report of the Company for the fourth quarter of 2025)

b) Tình hình nợ phải trả/ *Accounts Payable Status*

Bảng 9: Tình hình nợ phải trả của Công ty/*Table 9: The Company's debt situation*

Đơn vị tính: đồng/Unit: VND

Chỉ tiêu	31/12/2024	31/12/2025	% tăng (giảm)
I. Nợ ngắn hạn	8,060,946,294,295	8,490,852,736,373	5.33
1. Phải trả người bán ngắn hạn	53,219,644,223	54,670,001,108	2.73
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	121,250,922,335	118,361,149,028	(2.38)
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	1,250,855,220,342	1,250,089,878,330	(0.06)
4. Phải trả người lao động	23,631,124,648	28,822,193,207	21.97
5. Chi phí phải trả ngắn hạn khác	855,183,871,888	1,348,302,649,872	57.66
6. Phải trả ngắn hạn khác	228,520,479,541	105,570,802,495	(53.80)
7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	5,471,278,246,604	5,527,998,170,821	1.04
8. Quỹ khen thưởng phúc lợi	1,028,548,907	1,028,548,907	-
9. Quỹ bình ổn giá	55,978,235,807	56,009,342,605	0.06
II. Nợ dài hạn	1,850,780,168,434	1,851,856,215,681	0.06
1. Chi phí phải trả dài hạn	437,823,942,972	438,899,990,219	0.25
2. Phải trả dài hạn khác	0	0	-
3. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	1,412,956,225,462	1,412,956,225,462	-
Tổng nợ phải trả	9,911,726,462,729	10,342,708,952,054	4.35

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất quý 4 năm 2025 của Công ty/Source:

Consolidated financial report of the Company for the fourth quarter of 2025)

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý/ *Improvements in organizational structure, policies, and management*

Tiến hành rà soát, bố trí, sắp xếp lại các phòng ban, công đoạn cho phù hợp, trên nguyên tắc gọn nhẹ. Tiến hành đánh giá 100% cán bộ quản lý để phục vụ công tác hoạch định nhân sự/ *Conduct review, arrangement, and reorganization of departments and stages to be suitable, on the principle of compactness. Conduct assessment of 100% of management staff to serve human resource planning work.*

Tăng cường bộ máy kiểm soát chất lượng, đẩy mạnh việc kiểm tra tính tuân thủ tại cơ quan và đánh giá chất lượng tại các công đoạn/ *Strengthen the quality control apparatus, promote compliance checks at agencies and quality assessment at stages.*

Quyết liệt đưa ra các giải pháp để tập trung thực hiện các hoạt động sản xuất kinh doanh xăng dầu, trong đó chú trọng phát triển kênh đại lý và các đơn vị trực thuộc/ *Resolutely*

propose solutions to focus on implementing petroleum production and business activities, focusing on developing dealer channels and affiliated units.

Đảm bảo kinh doanh hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn/ Ensure effective business, preserve and develop capital

Linh động trong việc xây dựng và áp dụng chính sách bán hàng phù hợp với tình hình thị trường, nhằm mục tiêu ổn định và mở rộng mạng lưới khách hàng cũng như gia tăng tính cạnh tranh với các đối thủ khác/ Flexibility in building and applying sales policies suitable to the market situation, aiming to stabilize and expand the customer network as well as increase competitiveness with other competitors.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai/ Future development plan

Bảng 10: Kế hoạch phát triển trong tương lai/ Table 10: Future Development Plan

Đơn vị tính: triệu đồng/Unit: VND million

Chỉ tiêu	Năm 2025			Kế hoạch thực hiện năm 2026
	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	% hoàn thành kế hoạch	
Vốn chủ sở hữu	2,591,468	163,433	15.86	2,591,468
Vốn điều lệ	1,261,967	1,261,967	1.00	1,261,967
Doanh thu thuần	14,566,441	(2,742)	-5312.34	14,566,441
Lợi nhuận sau thuế	327,695	(638,204)	-0.51	327,695
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (%)	2.25%	23275.13%	0.00	2.25%
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (%)	12.65%	-390.50%	-0.03	12.65%

5. Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán/ Explanation of the Board of Directors regarding the audit opinion: **không có/none**

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty/ Assessment report related to the company's environmental and social responsibility

a) Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường/ Assessment related to environmental indicators

Ban Tổng Giám đốc đánh giá cao tinh thần trách nhiệm của Công ty với các vấn đề môi trường. Công ty đã thực hiện nhiều biện pháp nhằm bảo vệ môi trường và hạn chế tối đa lượng chất thải ra môi trường./ The Board of Directors highly appreciates the Company's sense of responsibility towards environmental issues. The Company has implemented many measures to protect the environment and minimize the amount of waste released into the environment.

b) Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động/ Assessment related to labor issues

Ban Tổng Giám đốc đánh giá cao tinh thần trách nhiệm của Công ty trong việc bảo vệ quyền lợi của người lao động. Công ty luôn đảm bảo các quyền lợi của người lao động theo đúng quy định của Bộ Luật lao động và các Hợp đồng lao động đã thỏa thuận, ký kết./ *The Board of Directors highly appreciates the Company's sense of responsibility in protecting the rights of employees. The Company always ensures the rights of employees in accordance with the provisions of the Labor Code and the agreed and signed Labor Contracts.*

c) Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương/
Assessment related to corporate responsibility towards local communities

Ban Tổng Giám đốc đánh giá cao trách nhiệm của Công ty đối với cộng đồng địa phương. Trong những năm vừa qua, Công ty đã có những đóng góp không nhỏ vào GDP của địa phương. Đồng thời, Công ty đã tạo công ăn việc làm và duy trì công việc ổn định cho lượng lớn lao động tại địa phương và một số khu vực lân cận trong thời điểm dịch bệnh khó khăn./ *The Board of Directors highly appreciates the Company's responsibility to the local community. In recent years, the Company has made significant contributions to the local GDP. At the same time, the Company has created jobs and maintained stable jobs for a large number of local workers and some neighboring areas during the difficult pandemic period.*

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty/ Board of Directors' assessment of the Company's operations

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty/ Board of Directors' assessment of the Company's operations

Hội đồng quản trị đánh giá cao các mặt hoạt động của Công ty trong năm 2025 vừa qua. Công ty đã kịp thời phản ứng, xử lý và thích ứng tốt trước những biến động lớn của thế giới và trong nước. Bên cạnh đó, Công ty cũng tích cực tham gia vào các hoạt động bảo vệ môi trường và các hoạt động xã hội./ *The Board of Directors highly appreciated the Company's performance in 2025*

. The Company promptly responded, handled and adapted well to major fluctuations in the world and in the country. In addition, the Company also actively participated in environmental protection and social activities.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc công ty/ Board of Directors' assessment of the performance of the company's Board of Directors

Ban Tổng Giám đốc Công ty đã triển khai nhiều giải pháp đồng bộ, quyết liệt và kịp thời nhiều giải pháp kinh doanh phù hợp với chủ trương, định hướng của HĐQT đề ra để mang lại hiệu quả cao nhất./ *The Company's Board of Directors has implemented many synchronous, drastic and timely business solutions in accordance with the policies and orientations set forth by the Board of Directors to bring about the highest efficiency.*

- ~ Tuân thủ đầy đủ các điều lệ, quy định của Công ty trong điều hành sản xuất kinh doanh./ *Fully comply with the Company's regulations and rules in production and business operations.*
- ~ Chủ động thực hiện đẩy mạnh công tác thị trường một cách tích cực, tìm hiểu thị trường, chăm sóc khách hàng, đưa ra các quyết định kịp thời nhằm đáp ứng yêu cầu của thị trường./ *Proactively promote market activities, research the market, take care of customers, and make timely decisions to meet market demands.*
- ~ Thực hiện việc đào tạo nguồn lực cho Công ty, đảm bảo thu nhập cho người lao động./ *Conduct training of human resources for the Company, ensuring income for employees.*
- 3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị/ Plans and directions of the Board of Directors**
 - ~ Trước tình hình kinh tế khó khăn ảnh hưởng sâu sắc và toàn diện tới kinh tế, thương mại, tài chính, tới chuỗi sản xuất và cung ứng toàn cầu của thế giới cũng như Việt Nam. Trước bối cảnh đó HĐQT chỉ đạo bám sát mục tiêu đảm bảo tuyệt đối an toàn trong quá trình sản xuất kinh doanh và tiếp tục các giải pháp nâng cao chất lượng quản trị, duy trì phát triển ổn định và bền vững./ *In the face of the difficult economic situation that has deeply and comprehensively affected the economy, trade, finance, and the global production and supply chain of the world as well as Vietnam. In that context, the Board of Directors directed to closely follow the goal of ensuring absolute safety in the production and business process and continue solutions to improve the quality of management, maintain stable and sustainable development.*
 - ~ Thực hiện tốt vai trò doanh nghiệp chủ đạo trong cân đối cung cầu và đảm bảo cung cấp xăng dầu đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế và sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước./ *Well perform the role of a leading enterprise in balancing supply and demand and ensuring the supply of gasoline to meet the needs of economic development and the cause of industrialization and modernization of the country.*
 - ~ Giữ vững vai trò là doanh nghiệp điều tiết và dẫn dắt thị trường ở khâu hạ nguồn trong lĩnh vực kinh doanh xăng dầu./ *Maintain the role of a regulatory and market-leading enterprise in the downstream sector of the petroleum business.*
 - ~ Tiếp tục duy trì và phát triển những lĩnh vực kinh doanh Công ty đang có thế mạnh; thực hiện kinh doanh có hiệu quả trên cơ sở đa dạng hóa lĩnh vực kinh doanh; giữ vững vị thế quan trọng hàng đầu trong các lĩnh vực trọng yếu khác như hóa dầu, vận tải xăng dầu, .../ *Continue to maintain and develop the Company's strengths in business areas; conduct business effectively on the basis of diversifying business areas; maintain the leading important position in other key areas such as petrochemicals, petroleum transportation, etc.*

V. Quản trị công ty/ Corporate governance

1. Hội đồng quản trị/ Board of Directors

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị/ *Members and structure of the Board of Directors*

STT <i>Ord</i>	Họ tên <i>Name</i>	Chức vụ tại Công ty <i>Position in the company</i>	Số lượng cổ phần sở hữu tại ngày 31/12/2024/ <i>Number of shares owned as of December 31, 2024</i>		Chức vụ quản lý tại các Công ty khác/ <i>Management positions at other companies (nếu có/if any)</i>
			Số lượng cổ phần/ <i>Quantity of shares</i>	Tỷ lệ sở hữu/ <i>Ownership ratio (%)</i>	
1	Mai Văn Huy	Chủ tịch HĐQT/ <i>Chairman of the Board</i>	54.606.000	43,27	Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Chế Biến Condensate Nam Việt Cái Răng, Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH MTV Đầu tư và Phát triển Đô Thị Nam Sông Hậu Đông Phú (tên cũ Công ty CP Đầu Tư Bất Động Sản Đông Phú)/ <i>Chairman of the Board of Directors of Nam Viet Cai Rang Condensate Processing Joint Stock Company, Chairman of the Board of Members of Nam Song Hau Dong Phu Urban Development and Investment Company Limited (formerly Dong Phu Real</i>

					<i>Estate Investment Joint Stock Company)</i>
2	Mai Văn Thành	Thành viên HĐQT điều hành/ <i>Executive Board Member</i>	0	0	Không có/ <i>None</i>
3	Võ Bích Trâm	Thành viên HĐQT điều hành/ <i>Executive Board Member</i>	0	0	Không có/ <i>None</i>
4	Hà Ngọc Thường	Thành viên HĐQT độc lập/ <i>Independent Board Member</i>	30.500	0,02	Không có/ <i>None</i>

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị/ *Subcommittees of the Board of Directors*: Không có/*None*

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị/ *Board of Directors Activities*

Trong năm 2025, HĐQT của Công ty đã nỗ lực chỉ đạo, giám sát chặt chẽ, kịp thời đối với hoạt động của Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện các mục tiêu chiến lược và kế hoạch sản xuất kinh doanh đề ra, cụ thể: / *In 2025, the Company's Board of Directors made efforts to closely and promptly direct and supervise the activities of the Board of Directors in implementing the strategic goals and business production plans, specifically:*

~ HĐQT duy trì hoạt động thường xuyên theo quy định tại Điều lệ Công ty, đảm bảo yêu cầu về số lượng cuộc họp cũng như số thành viên tham dự, tính pháp lý và hiệu quả cuộc họp/ *The Board of Directors maintains regular operations in accordance with the provisions of the Company's Charter, ensuring the requirements on the number of meetings as well as the number of members attending, the legality and effectiveness of the meetings.*

~ HĐQT giám sát việc thực hiện các quyết định của HĐQT và nghị quyết của ĐHĐCĐ/ *The Board of Directors supervises the implementation of the Board of Directors' decisions and resolutions of the General Meeting of Shareholders.*

~ Các cuộc họp của HĐQT trong năm 2025/ *Meetings of Board of Directors in 2025*: 17 cuộc họp/17 board meetings

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập/ *Activities of independent Board members*

Thành viên HĐQT độc lập đã tích cực tham gia vào hoạt động quản trị Công ty nói chung cũng như Ban Tổng Giám đốc nói riêng, đưa ra những đánh giá, ý kiến khách quan

nhằm mục tiêu chung là kiện toàn công tác quản trị công ty; đồng thời hoàn thành các nhiệm vụ của HĐQT do ĐHĐCĐ giao phó./ *Independent members of the Board of Directors have actively participated in the management activities of the Company in general and the Board of Directors in particular, providing objective assessments and opinions with the common goal of perfecting the company's management; at the same time, completing the tasks of the Board of Directors assigned by the General Meeting of Shareholders.*

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm/ *List of Board members with corporate governance training certificates. List of Board members participating in corporate governance programs during the year: Không có/None*

2. Ban Kiểm soát/ Board of Supervisors

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát/ *Members and structure of the Board of Supervisors*

STT <i>Ord</i>	Họ tên <i>Name</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Số lượng cổ phiếu sở hữu/ <i>Number of shares owned</i>	
			Số lượng/ <i>Quantity</i>	Tỷ lệ sở hữu/ <i>Ownership ratio (%)</i>
1	Bà Võ Thị Bông	Bổ nhiệm chức danh Trưởng BKS ngày 27/06/2023/ <i>Appointed as Head of the Board of Supervisors on June 27, 2023</i>	10.200	0,01
2	Bà Nguyễn Thị Thu Trang	Bổ nhiệm Thành viên BKS ngày 30/06/2025/ <i>Appointed as member of Board of Supervisors on June 30, 2025</i>	1.100	0,01

b) Hoạt động của Ban kiểm soát/ *Board of Supervisors Activities*

Năm 2025, Ban kiểm soát đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ giám sát hoạt động quản lý điều hành Công ty đảm bảo nguyên tắc khách quan, trung thực, cụ thể/ *In 2025, the Board of Supervisors properly performed its functions and tasks of supervising the Company's management and operation activities, ensuring the principles of objectivity, honesty, and specificity:*

- ~ Giám sát việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2025, các quyết định của Hội đồng quản trị/ *Monitor the implementation of the Resolutions of the 2025 General Meeting of Shareholders and the decisions of the Board of Directors.*
- ~ Giám sát tình hình xây dựng, giao, tổ chức kế hoạch thực hiện của Công ty và các đơn vị/ *Monitor the construction status, assign and organize the implementation plan of the Company and units.*
- ~ Tham gia kiểm tra hoạt động báo cáo tài chính định kỳ nhằm đánh giá tính hợp lý của các số liệu tài chính/ *Participate in checking periodic financial reporting activities to assess the reasonableness of financial data.*
- ~ Phối hợp với phòng Tài chính kế toán tham gia công tác kiểm kê định kỳ vào cuối thời điểm báo cáo/ *Coordinate with the Finance and Accounting department to participate in periodic inventory work at the end of the reporting period.*
- ~ Luôn được hỗ trợ, tạo điều kiện của HĐQT và các phòng ban trong Công ty để hoàn thành công tác kiểm soát trong năm/ *Always receive support and facilitation from the Board of Directors and departments in the Company to complete the control work during the year.*

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát/ *Transactions, remuneration and benefits of the Board of Directors, the Board of Management and the Board of Supervisors*

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích trong năm/ *Salary, bonus, remuneration, benefits during the year*

Đơn vị tính: đồng/Unit: VND

Thu nhập của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát/ <i>Income of the Board of Directors, Board of Management and Board of Supervisors</i>	1,008,387,806
Ông/Mr. Mai Văn Thành	209,440,000
Ông/Mr. Hà Ngọc Thường	54,760,000
Bà/Ms. Võ Bích Trâm	107,280,000
Bà Mrs. Lưu Thị Tuyết Vân	31,440,000
Bà/Ms. Võ Thị Bông	110,200,000
Ông/Mr. Phạm Quốc Nam	142,440,000
Ông/Mr. Mai Hữu Phúc	46,440,000
Ông/Mr. Phan Văn Quang	138,067,806
Ông/Mr. Bùi Văn Ninh	168,320,000

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ/ *Share transactions of internal shareholders:*

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ/ *Contracts or transactions with insiders::*

Đơn vị tính: đồng/ Unit: VND

Đối tượng <i>Object</i>	Mối quan hệ với Công ty/ <i>Relationship with the Company</i>	Loại giao dịch/ <i>Transaction Type</i>	Giá trị giao dịch/ <i>Transaction value</i>
Ông/Mr. Mai Văn Huy	Chủ tịch HĐQT/ <i>Chairman of the board</i>	Tạm ứng/ <i>advances</i>	9,889,501,932
Ông/Mr. Phan Văn Quang	Phó tổng giám đốc/ <i>Deputy General Manager</i>	Tạm ứng/ <i>advances</i>	10,000,000
Ông/Mr. Mai Văn Thành	Phó tổng giám đốc/ <i>Deputy General Manager</i>	Tạm ứng/ <i>advances</i>	1,989,310,137
Bà/Ms. Võ Bích Trâm	Thành viên HĐQT/ <i>Member of the board</i>	Tạm ứng/ <i>advances</i>	13,071,981,783
Ông/Mr. Bùi Văn Ninh	Kế toán trưởng/ <i>Chief accountant</i>	Tạm ứng/ <i>advances</i>	581,211,000
Bà/Ms. Võ Như Thảo	Người phụ trách cbtt/ <i>Person in charge of information annocement</i>	Tạm ứng/ <i>advances</i>	3,598,685,916
Bà/Ms. Võ Thị Bông	Trưởng Ban Kiểm soát/ <i>Head of Board of Supervisory</i>	Tạm ứng/ <i>advances</i>	324,763,000

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty/ *Implementation of corporate governance regulations*

Năm 2025, Công ty đã thực hiện nghiêm túc các quy định về quản trị Công ty như công bố thông tin, xây dựng Điều lệ, Quy chế quản trị,... Bên cạnh đó, các cán bộ cũng thường xuyên cập nhật các thay đổi trong quy định của pháp luật về quản trị để thực hiện bổ sung, điều chỉnh các quy định về quản trị Công ty theo đúng các quy định của pháp luật./*In 2025, the Company strictly implemented regulations on corporate governance such as information disclosure, development of Charter, Governance Regulations, etc. In addition, officers also regularly updated changes in legal regulations on governance to supplement and adjust regulations on corporate governance in accordance with legal regulations.*

VI. Báo cáo tài chính/ *Statement of finance*

Báo cáo tài chính quý 4 năm 2025 gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất theo quy định pháp luật về kế toán và kiểm toán và được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 28/01/2026 tại đường dẫn <http://nshpetro.vn> mục Quan hệ cổ đông - Báo cáo định kỳ./ *Statement of finance for the fourth quarter of 2025 includes: Balance sheet; Business performance report; Cash flow statement; Notes to the separate and consolidated financial statements in accordance with the law on accounting and auditing and is posted on the Company's website on January 28, 2026 at the link <http://nshpetro.vn> under the Shareholder Relations - Periodic Reports section.*

**XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY/
CONFIRMATION OF THE COMPANY'S LEGAL REPRESENTATIVE
CHỦ TỊCH HĐQT/CHAIRMAN OF THE BOARD**

